

3. Tổ chức, chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra và tuyên truyền vận động việc thực hiện chủ trương, chính sách, pháp luật về công tác phân bố lao động, dân cư, định canh, định cư và phát triển vùng kinh tế mới.

4. Phối hợp với các ngành, địa phương hướng dẫn công tác khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư trên các vùng kinh tế mới và định canh, định cư. Nghiên cứu, tổng kết các mô hình phát triển vùng kinh tế mới, mô hình xóa đói, giảm nghèo trong các vùng định canh, định cư, kinh tế mới và tổ chức phổ biến các mô hình tiên tiến.

5. Quản lý hoặc tham gia quản lý các nguồn vốn ngân sách và các nguồn vốn khác (nếu có) dành cho sự nghiệp phân bố lao động, dân cư, định canh, định cư và phát triển vùng kinh tế mới theo quy định của Chính phủ.

6. Tổ chức việc đào tạo, bồi dưỡng kỹ thuật nghiệp vụ cho cán bộ viên chức trong ngành. Quản lý tổ chức, biên chế, tài sản được giao theo đúng quy định của Nhà nước.

*Điều 3.- Tổ chức bộ máy của Cục Định canh, định cư và vùng kinh tế mới:*

1. Cục do Cục trưởng lãnh đạo và các Phó Cục trưởng giúp việc Cục trưởng.

Cục trưởng chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về toàn bộ hoạt động của Cục. Các Phó Cục trưởng chịu trách nhiệm trước Cục trưởng về lĩnh vực công tác được phân công.

Cục trưởng, các Phó Cục trưởng do Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn bổ nhiệm, miễn nhiệm.

2. Bộ máy giúp việc Cục trưởng Cục Định canh, định cư và vùng kinh tế mới do Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định.

*Điều 4.- Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký ban hành. Những quy định trước đây trái với Quyết định này đều bãi bỏ.*

Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Cục trưởng Cục Định canh, định cư

và vùng kinh tế mới chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

K.T. Thủ tướng Chính phủ  
*Phó Thủ tướng*  
PHAN VĂN KHẢI

**QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 354-TTg ngày 28-5-1996 về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Cục Quản lý nước và công trình thủy lợi trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.**

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;*

*Căn cứ Nghị định số 73-CP ngày 1-11-1995 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;*

*Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ trưởng, Trưởng ban, Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

*Điều 1.- Cục Quản lý nước và công trình thủy lợi là cơ quan trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, giúp Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về tài nguyên nước, bao gồm cả nước sinh hoạt nông thôn (trừ nước nguyên liệu khoáng và nước địa nhiệt), về công trình thủy lợi, quản lý việc khai thác và phát triển tổng hợp các dòng sông trong phạm vi cả nước.*

Cục Quản lý nước và công trình thủy lợi có tư cách pháp nhân, có con dấu, kinh phí hoạt động do Ngân sách Nhà nước cấp, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước.

Trụ sở của Cục đặt tại thành phố Hà Nội.

**Điều 2.-** Cục Quản lý nước và công trình thủy lợi có những nhiệm vụ và quyền hạn chủ yếu sau đây:

1. Xây dựng quy hoạch tổng thể, quy hoạch khu vực, kế hoạch dài hạn, trung hạn, hàng năm về:

- Điều tra cơ bản tài nguyên nước,
- Cân bằng nước, phát triển và bảo vệ nguồn nước, chống ô nhiễm môi trường nước,
- Quản lý việc khai thác, bảo vệ và phát triển hệ thống công trình thủy lợi phục vụ sản xuất và dân sinh.

Tổ chức thực hiện các quy hoạch, kế hoạch nói trên sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Xây dựng hoặc tham gia xây dựng các dự án luật, văn bản pháp quy, chính sách, chế độ về quản lý tài nguyên nước, công trình thủy lợi, quản lý khai thác phát triển tổng hợp các dòng sông; trình cấp có thẩm quyền ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền các quy trình, quy phạm, tiêu chuẩn, định mức kinh tế kỹ thuật thuộc lĩnh vực quản lý của Cục và hướng dẫn, kiểm tra thực hiện những vấn đề nói trên sau khi được duyệt.

3. Thẩm định hoặc chủ trì thẩm định các dự án quy hoạch thủy lợi, các dự án sửa chữa, nâng cấp, hoàn thiện các công trình thủy lợi được phân công trình Bộ duyệt hoặc để Bộ trình Chính phủ phê duyệt.

Là Thường trực Hội đồng nghiệm thu bàn giao đưa công trình thủy lợi do Trung ương quản lý vào sử dụng.

4. Chỉ đạo việc vận hành điều tiết các công trình thủy lợi lớn, sử dụng tổng hợp và công trình thủy lợi liên tỉnh. Chỉ đạo việc phòng chống úng, phòng chống hạn, khắc phục hậu quả thiên tai, bảo đảm an toàn các công trình thủy nông.

5. Đề xuất các mô hình tổ chức quản lý các hệ thống công trình thủy lợi, tài nguyên nước và các lưu vực sông.

6. Theo thẩm quyền được giao, cấp, thu hồi giấy phép về sử dụng nguồn nước theo quy định của pháp luật.

7. Chỉ đạo việc ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ vào thực tiễn và bồi dưỡng kỹ thuật

ng nghiệp vụ cho cán bộ, nhân viên làm công tác quản lý nước và công trình thủy lợi.

8. Thực hiện việc hợp tác quốc tế về lĩnh vực quản lý tài nguyên nước và công trình thủy lợi theo sự phân công của Bộ.

9. Tổ chức thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra theo nhiệm vụ được giao.

10. Quản lý tổ chức, biên chế và tài sản được giao theo đúng quy định của Nhà nước.

**Điều 3.-** Cơ cấu tổ chức của Cục Quản lý nước và Công trình thủy lợi.

1. Cục do Cục trưởng lãnh đạo và có các Phó Cục trưởng giúp việc Cục trưởng.

Cục trưởng chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về mọi hoạt động của Cục. Các Phó Cục trưởng chịu trách nhiệm trước Cục trưởng về nhiệm vụ được phân công.

Cục trưởng và các Phó Cục trưởng do Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn bổ nhiệm, miễn nhiệm.

2. Bộ máy giúp việc Cục trưởng Cục Quản lý nước và Công trình thủy lợi do Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định.

3. Các tổ chức sự nghiệp:

- Trung tâm điều tra đánh giá tài nguyên nước.
- Trung tâm chuyên giao công nghệ về quản lý nước và công trình thủy lợi.

Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định cụ thể nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy và biên chế của các tổ chức trực thuộc Cục Quản lý nước và Công trình thủy lợi.

**Điều 4.-** Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký ban hành. Những quy định trước đây trái với Quyết định này đều bãi bỏ.

Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Cục trưởng Cục Quản lý nước và Công trình thủy lợi chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

K.T. Thủ tướng Chính phủ

Phó Thủ tướng

PHAN VĂN KHAI